TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2017/HNGĐ-ST
Ngày 18 tháng 9 năm 2017
"V/v Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Tạ Hồng Tuấn.**
Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Nguyễn Mạnh Cường.**
+ Bà **Vương Thị Thu.**

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hoài Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà **Đinh Thị Kim Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 117/2017/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 6 năm 2017 về việc *"Tranh chấp về hôn nhân và gia đình"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2017/QĐXX-ST ngày 01 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự;

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hồng H** - Sinh năm: 1984 (có mặt).
Địa chỉ thường trú: Khu 5, xã V, huyện T, tỉnh P.
- Bị đơn: Anh **Trần Mạnh H** - Sinh năm 1980 (vắng mặt).
Địa chỉ thường trú: Khu 1, xã N, huyện T, tỉnh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn là chị **Nguyễn Thị Hồng H** khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Mạnh H, yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung sau ly hôn.

Cụ thể, theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị H trình bày: Chị và anh Trần Mạnh H tự nguyện kết hôn với nhau ngày 19/10/2009, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh P. Khi đó anh H là giảng viên trường Cao đẳng nghề tỉnh P, còn chị là Giáo viên trường mầm non xã T, huyện Y, tỉnh P. Sau khi kết hôn, vợ chồng ở chung với bố mẹ anh H tại xã N được 2 năm. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ tháng 3/2012, nguyên nhân là trong quá trình chung sống vợ chồng không hợp nhau nên thường xảy ra bất đồng nên đã phải sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay, không còn quan tâm trách nhiệm gì đến nhau nữa. Nay chị xác định mâu thuẫn

vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm của chị đối với anh H không còn vì vậy chị yêu cầu được ly hôn với anh Trần Mạnh H.

Về con chung: Chị và anh Trần Mạnh H có với nhau 01 con chung là Trần Thanh H - Sinh ngày 22/02/2011 và vẫn đang ở với chị từ nhỏ cho đến nay. Sau khi ly hôn, chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con vì hiện anh H không có công ăn việc làm.

Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác chị H trình bày chị và anh H không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về phía anh Trần Mạnh H đã được Tòa án triệu tập, thông báo hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do.

- Tòa án đã tiến hành xác minh tại tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Tlà nơi anh Trần Mạnh H cư trú thì hiện anh H vẫn thường xuyên có mặt tại địa phương nhưng hiện nay đang là đối tượng trong danh sách theo dõi của Công an xã vì nghi nghiện ma túy. Nguyên nhân vợ chồng anh H chị H mâu thuẫn cũng có một phần là do anh H nghiện ma túy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến về việc thực hiện các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết nội dung vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu, xem xét các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập, thông báo hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn là anh Trần Mạnh H đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành thủ tục hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật. Tòa án cũng đã triệu tập phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, việc Tòa án Quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Hùng là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Trần Mạnh H kể từ khi kết hôn cho đến nay và xét yêu cầu của chị H, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Trần Mạnh H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký kết hôn, do vậy hôn nhân giữa chị H và anh H là hợp pháp. Theo nguyên đơn là chị H thì trong quá trình vợ chồng chung sống do không hợp nhau nên đã phát sinh mâu thuẫn. Ngoài ra, theo kết quả xác minh thu thập chứng cứ của Tòa án thì mâu thuẫn vợ chồng cũng có một phần nguyên nhân là do anh Hùng có biểu hiện nghiện ma túy, không chịu làm ăn để chăm lo cho gia đình. Từ những nguyên nhân đó dẫn đến việc vợ chồng sống không có hạnh phúc và đã

phải sống ly thân nhau từ năm 2014 cho đến nay. Xét yêu cầu được ly hôn của chị H thì thực tế vợ chồng đã không còn sống chung từ nhiều năm nay, cũng không còn nghĩa vụ thương yêu, quan tâm chăm sóc nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài nhiều năm làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng đến nay không còn khả năng hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy yêu cầu ly hôn của chị H là chính đáng, phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị H và anh H có với nhau 01 con chung là: Trần Thanh H: Sinh ngày 22/02/2011 và đã ở với chị H từ nhỏ đến nay, bản thân chị H đang là Giáo viên, có đầy đủ các điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Mặt khác anh H không có mặt trong quá trình giải quyết vụ án vì vậy để đảm bảo cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung sau ly hôn và cũng là vì quyền lợi của con chung nên yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn của chị H là chính đáng nên được chấp nhận

Về cấp dưỡng nuôi con, do chị H tự nguyện không yêu cầu và anh H cũng vắng mặt vì vậy trong vụ án này không buộc anh H phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung và các vấn đề khác chị H không yêu cầu và anh H vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này mà sẽ giải quyết bằng vụ, việc dân sự khác khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba xác định trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa. Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Kiểm sát viên cũng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn và yêu cầu được nuôi con chung của chị Nguyễn thị Hồng H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- **Xử**: Cho chị **Nguyễn Thị Hồng H** được ly hôn anh **Trần Mạnh H**.

- Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Hồng H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là **Trần Thanh H**: Sinh ngày 22/02/2011 (hiện đang ở với chị H). Anh Trần Mạnh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung và các vấn đề khác chị H không yêu cầu và anh H vắng mặt nên không giải quyết trong vụ án này mà sẽ giải quyết bằng vụ, việc dân sự khác khi có yêu cầu.

- Về án phí: Nguyễn Thị Hồng H phải chịu 300.000.đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000.đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0003900 ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện, tỉnh;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tạ Hồng Tuấn